TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 637/2023/HS-PT
Ngày: 29/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Cường**
Các Thẩm phán: Ông **Trương Công Thi**
Ông **Phạm Văn Hợp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Quách Đức Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 451/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Hồ A X về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo: Hồ A X**,** sinh ngày 08/4/2000 tại Quảng Trị; giới tính: Nam; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Bru – Vân kiều; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn M, sinh năm 1984 và bà Hồ Thị L, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/11/2022 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ A X: Ông Hà Trung T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

*** Người phiên dịch:**

- Ông Hồ Văn L1; địa chỉ: Thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 25 phút ngày 14/11/2022, tại trước sân nhà của Hồ A X ở thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Trị phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang Hồ A X đang có hành vi cất giấu một gói ni lông màu đen, bên trong có 150 túi ni lông đựng khoảng 30.000 viên nén màu hồng và màu xanh. X khai đó là ma túy loại hồng phiến, X vận chuyển từ Lào về Việt Nam cho một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, để nhận tiền công 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Hồ A X khai nhận:

Sáng ngày 14/11/2022, X đang ở nhà một mình thì Hồ Văn H trú cùng thôn đến chơi và nói với X có người Lào cần thuê người vận chuyển ma túy từ Lào về Việt Nam, X đồng ý đi vận chuyển. H nói với X gần tối qua sông S đến địa phận Lào đợi, sẽ có người đến giao ma túy, rồi H ra về.

Khoảng 18 giờ cùng ngày, X đi bộ một mình đến bờ sông S (đoạn đi qua thôn T, xã T), thấy nước sông cạn nên X lội qua sông rồi đi đến một đường mòn ở gần bờ sông thuộc địa phận Lào đợi người đến giao ma túy.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, có một chiếc xe ô tô loại bán tải màu đen, biển số Lào (X không rõ biển số) chạy đến dừng lại ở vị trí X đang đứng đợi, một người đàn ông ngồi ở vị trí ghế lái (X không thấy rõ mặt) hỏi X tên gì và có sử dụng ma túy không. X trả lời tên X và có sử dụng ma túy. Người này đưa cho X 01 gói ni lông màu đen (X biết bên trong là ma túy) và nói đưa về nhà, khi nào có người đến nhận thì đưa cho người đó, rồi quay lại đây nhận tiền công 3.000.000 đồng; người đàn ông còn đưa cho X một túi ni lông màu xanh đựng 10 viên ma túy loại hồng phiến để sử dụng.

Sau khi nhận ma túy, X đi theo đường cũ về lại nhà của mình. X đưa gói ni lông màu đen vào phòng ngủ của mình mở ra xem thì thấy bên trong có túi ni lông màu trắng xanh đựng 05 gói màu vàng, X lấy kéo mở một gói màu vàng thì thấy bên trong có bao gói và các túi ni lông màu xanh, màu hồng đựng ma túy loại hồng phiến. Do đã từng sử dụng ma túy nên X biết bên trong 05 gói màu vàng có "06 tấm" tổng cộng khoảng 30.000 viên ma túy. X gói số ma túy có trong gói ni lông màu đen lại như cũ, rồi lấy 10 viên ma túy loại hồng phiến mà người đàn ông cho sử dụng hết.

Khoảng 23 giờ 25 phút cùng ngày, sau khi sử dụng ma túy, X đưa gói ni lông màu đen đựng ma túy ra cất giấu tại bụi sả ở bãi đất trống phía trước nhà để đợi người đến nhận thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 1199/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng K Công an tỉnh Quảng Trị xác định: Các viên nén màu hồng và màu xanh gửi đến giám định có tổng khối lượng **2.940,49g** là ma túy loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSQT-P1 ngày 09/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Hồ A Xuân về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hồ A X phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" .

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ A X: Hình phạt Tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ A X để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023 bị cáo Hồ A X có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do: Vào ngày 21/6/2023 tôi đã bị Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị kết án tử hình về tội vận chuyển trái phép chất ma tuý là đúng người, đúng tội nhưng mức án tử hình đối với tôi là quá nặng, tôi đã phối hợp tích cực với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, bản thân nhận thức được hành vi của mình là sai trái và đặc biệt nghiêm trọng, yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt (Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Trị xác nhận ngày 30 tháng 6 năm 2023) (BL-196).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ A X, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Ông Hà Trung T, trợ giúp viên pháp lý là Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo, có thể tuyên phạt bị cáo 20 năm hoặc tù chung thân, bởi vì bị cáo là dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, nghe lời của người có tên H để vận chuyển ma tuý để nhận 3 triệu đồng nhưng chưa nhận được, không biết số lượng ma tuý cụ thể.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo tiếp tục thừa nhận hành vi vận chuyển ma tuý và xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; xem xét ý kiến của Người bào chữa và quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo Hồ A X thừa nhận hành vi và tội danh như Toà án cấp sơ thẩm xét xử là đúng, chỉ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, cụ thể như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 14/11/2022

(BL-1,2,3,4); tang vật thu giữ; kết luận giám định số 1199/KL-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (BL-32); biên bản thực nghiệm điều tra (BL-112), phù hợp với bản tự khai, các biên bản hỏi cung, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/11/2022, Hồ A X đã có hành vi vận chuyển trái phép 2.940,49gam ma túy loại Methamphetamine từ Lào về Việt Nam, để nhận tiền công 3.000.000 đồng (và 10 viên ma túy loại hồng phiến đã sử dụng hết). Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị đã xét xử bị cáo Hồ A X về tội " Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của bị cáo Hồ A X là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Khi xét xử sơ thẩm, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, như: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Hồ A X đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, nên bị cáo X được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào như với số lượng ma tuý bị cáo thực hiện vận chuyển khối lượng ma tuý đặc biệt lớn so với Điều luật quy định vận chuyển ma tuý từ 100 gam trở lên phải chịu hình phạt từ 20 năm, chung thân hoặc tử hình. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm tuyên phạt mức án cao nhất đối với bị cáo là tương xứng với tính chất hành vi, hậu quả vụ án và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma tuý trong giai đoạn hiện nay. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa đưa ra như bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được cấp sơ thẩm áp dụng. Còn nhận thức hạn chế, nghe lời người có tên H vận chuyển ma tuý để nhận 3.000.000 đồng tiền công nhưng chưa nhận được, bị cáo không biết số lượng ma tuý không phải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ những vấn đề phân tích và lập luận trên, thấy rằng Toà án cấp sơ thẩm xét xử vụ án có căn cứ và đúng pháp luật; kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo không có cơ sở, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Về án phí phúc thẩm hình sự: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12

năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phi và lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ A X để bảo đảm thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ A X, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2023/HS-ST ngày 21/6/2023 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 40 BLHS, xử phạt bị cáo Hồ A X**:** Hình phạt Tử hình, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý".

Trong thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo Hồ A X được quyền làm đơn gửi đến Chủ tịch nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩaViệt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Áp dụng khoản 4 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Hồ A X để bảo đảm thi hành án.

2. Án phí phúc thẩm:

Bị cáo Hồ A X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Chánh án TAND tối cao (thông qua Vụ GĐKT I - kèm toàn bộ hồ sơ vụ án);
- Viện trưởng VKSND Tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Quảng Trị;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Trị
- Bị cáo (thông qua Trại tạm giam);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Cường